

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1086~~/QĐ-CAT-CSGT

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số **245** thí sinh trong đó: hạng **B: 190** thí sinh, hạng **C1: 36** thí sinh, hạng **D2: 01** thí sinh, hạng **D: 18** thí sinh) (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày **11/02/2026**, tại Trường Trung cấp kỹ thuật Miền Trung (địa chỉ: 99 Nguyễn Xiển, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Lê Thị Mỹ Lương, Chức vụ: Phó Trưởng phòng, Phòng Cảnh sát giao thông, Chủ tịch Hội đồng.

2. Đồng chí Trung tá Biện Lê Quý, Chức vụ: Đội trưởng, Phòng Cảnh sát giao thông, Phó Chủ tịch Hội đồng.

3. Ông: Nguyễn Quốc Dương, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm, Ủy viên Hội đồng.

4. Đồng chí Trung tá Lê Hữu Tuấn, Chức vụ: Cán bộ, thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí Trung tá Trần Hữu Thọ, sát hạch viên;

- Đồng chí Trung tá Phan Ngọc Tuấn, sát hạch viên;

- Đồng chí Trung tá Nguyễn Quang Phú, sát hạch viên;

- Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Minh Nghĩa, sát hạch viên;

- Đồng chí Đại úy Nguyễn Phú Thịnh, sát hạch viên;
- Đồng chí Đại úy Đào Văn Quyết, sát hạch viên;
- Đồng chí Đại úy Trần Văn Phú, sát hạch viên;
- Đồng chí Trung úy Đào Văn Thảo, sát hạch viên.

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, CSGT (SHLX).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đại tá Lê Quang Dũng

PHỤ LỤC VIII

(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an)

Mẫu số 06

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1086/QĐ-CAT-CSGT ngày 02/02/2026 của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	TRƯƠNG ĐỖ TRƯỜNG AN	21/05/2000	051200000039	127 Đ Số 9 KP 53 Phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp lệ	560203008714/A1	B26075	
2	NGUYỄN ANH	28/04/1964	056064003465	35/73 Nguyễn Thiện Thuật Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	F471563/A1	A251323	
3	TRẦN DUY ANH	27/10/1996	051096008602	Trung Sơn Xã Khánh Cường, Tỉnh Quảng Ngãi	Hợp lệ	790196056667/A1	A251430	
4	LÊ TUẤN ANH	27/02/1990	048090008226	22B Nhị Hà Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AN796904/A1	A251664	
5	LÊ XUÂN ANH	25/08/1981	056081003642	Tổ 16 Ngọc Hội Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AD060741/A1	A251687	
6	PHẠM KỶ TRIỀU ANH	03/06/1993	056093005535	Thôn Phước Lý Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	490144005353/A1	B26024	
7	TRẦN QUỐC BẢO	26/01/1995	056095003613	TDP Hòa Do 1B Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AY265979/A1	A251299	
8	PHAN VĂN BIN	21/02/1998	046098004014	Đông Hồ Xã Đan Điền, Thành phố Huế	Hợp lệ	560160703166/A1	A251764	
9	LƯU THỊ ĐẮC BÌNH	23/04/1985	056185005363	Thôn Phú Trung 2 Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	L532315/A1	A251944	
10	TRẦN THANH BÌNH	18/04/1989	056089005953	80 Hồ Đá Mài Xã Diên Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560199006282/A1	A251964	
11	ĐỒNG THỊ BẢO CHÂU	19/02/1989	056189008249	334 Lê Hồng Phong Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561242010346/A1	A251403	
12	NGÔ THÀNH CHUƠNG	22/09/1989	056089003831	Tổ 5, Tháp Bà Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251459	
13	PHẠM VĂN CHUƠNG	25/01/2004	054204002486	Thôn Tân Long Xã Đồng Xuân, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	540224002487/A1	B26025	
14	HOÀNG MẠNH CƯỜNG	20/08/1990	042090020927	C.Cư Bình Phú 2 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AR181560/A1	A251433	
15	TRẦN HỮU CƯỜNG	28/05/1997	056097012247	Tổ 15 Đường Đệ Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560158063859/A1	A251666	
16	LÊ VĂN ĐẠI	18/08/1989	040089007556	Tổ 1 Hòa Tây Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560080003378/A1	A251688	
17	BÙI HUY ĐĂNG	04/04/1995	056095001833	Dinh Thành 2 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251405	
18	BẠCH HẢI ĐĂNG	01/01/1992	058092005048	KP 5 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		B26026	
19	LƯ NHỨT ĐĂNG	10/10/1999	092099004013	Khu Vực Tân Phú Phường Thuận Hưng, Thành phố Cần Thơ	Hợp lệ		B26001	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
20	LƯƠNG PHÁT ĐẠT	04/04/1988	056088002051	Tổ 3 Phú Bình Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AG012193/A1	A251649	
21	CAO THỊ NGỌC DIỄM	20/07/1995	051195011468	75 Cù Chi Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561130003191/A1	A251327	
22	LÊ NGUYỄN HIỆU DIỆU	05/06/1995	056195011065	Phú Cang 1 Xã Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251529	
23	NGUYỄN THẾ ĐỊNH	26/10/1972	056072004470	Thôn Đắc Lộc 2 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	S646605/A1	A251436	
24	LÊ VĂN DŨNG	12/07/1996	056096006519	Thôn Tân Mỹ Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560201006309/A1	A251302	
25	VÕ MINH DUY	02/12/1991	056091003807	Thôn Tân Đức Tây Xã Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560236004781/A1	B26027	
26	SỬ KHẮC DUY	27/11/1991	056091012741	20 Miếu Bà, Phú Thạnh 1 Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AP435026/A1	B26002	
27	NGUYỄN PHI HÀ	12/01/1983	064083009698	58 Nguyễn Biểu Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560040009646/A1	A251767	
28	HỒ VIỆT HÀ	25/08/2007	056307008389	04 ĐS 2 Khu 30 Bắc Sơn Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A252053	
29	NGUYỄN THỊ ANH HẠ	07/06/2000	056300006452	Lương Sơn 3 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A252023	
30	DƯƠNG THỊ HẢI	06/03/1998	042198004516	Thôn Bình Dương Xã Đồng Tiến, Tỉnh Hà Tĩnh	Hợp lệ		A251836	
31	TRƯƠNG THỊ MỸ HẠNH	14/04/1997	056197008449	Tổ 4 Phước Toàn Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		B26077	
32	PHAN TRỌNG HIẾN	05/07/1988	056088007398	Thôn Phú Vinh 1 Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560075000908/A1	A251303	
33	TRẦN THỊ THU HIỀN	13/03/1990	056190009699	Phú Ân Nam 1 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AG010533/A1	A251069	
34	VŨ THỊ THANH HIỀN	03/03/1992	031192004534	B3.5 C.Cư Hưng Phú Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	221139003746/A1	A251304	
35	PHAN THỊ THU HIỀN	06/04/2000	056300010890	TDP 6 Bình Tây Phường Đông Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251409	
36	LÊ THỊ MỸ HIỀN	18/02/2000	054300000989	Thôn Thạch Khê Xã Xuân Lộc, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ		B26028	
37	LŨ MINH HIỆP	19/05/1977	056077010589	TDP Như Xuân 1 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560102005456/A1	B26003	
38	NGUYỄN TẤN HIẾU	03/03/1986	056086008139	582/12 Lê Hồng Phong Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		B26078	
39	PHẠM HỒ	10/10/1992	042092010409	TDP Tân Thành Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	400131008375/A1	B26004	
40	ĐINH TRANG HÒA	14/04/1998	068098009771	Thôn 6 Xã Hòa Bắc, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	680162007013/A1	A251437	
41	TRẦN THỊ HÒA	11/02/1984	036184021964	Tổ 11 Tây Nam Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	S643181/A1	A251438	
42	PHẠM THỊ THANH HOÀI	18/01/1996	056196003023	70 Nguyễn Hữu Huân Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561148003512/A1	B26029	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
43	QUÁCH NGỌC HOAN	30/01/1983	066183002680	Tổ 15 Đường Đệ Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	P372048/A1	A251882	
44	NGUYỄN XUÂN HOÀNG	02/11/1997	056097008776	Thôn Tân Lập Xã Tây Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		B26048	
45	TRẦN NGUYỄN THANH HOÀNG	23/11/2005	056205009473	Tổ 24 Tây Bắc Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560240004045/A1	A251305	
46	VŨ DUY HOÀNG	01/03/2000	034200013149	TDP 7 Phường Thành Nhất, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	660221004920/A1	A251947	
47	HUỖNH HOÀI HUÂN	09/05/1993	056093000978	Bình Khánh Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560122007371/A1	B26030	
48	NGUYỄN VIỆT HÙNG	21/05/2007	056207002785	653 Đường 2/4 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	S642398/A1	A251997	
49	TRẦN PHI HÙNG	05/05/1998	054098006765	Thôn Lạc Mỹ Xã Sơn Thành, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	540161004047/A1	A252014	
50	NGUYỄN SỸ HÙNG	12/12/1981	034081024610	Tổ 15 Ngọc Sơn Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251441	
51	NGUYỄN HỮU HÙNG	16/07/1978	056078011948	66/45 Đoàn Trần Nghiệp Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A252108	
52	CAO DUY HÙNG	03/06/1995	019095012716	72/5 Phùng Hưng Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251331	
53	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	10/03/1994	027194004361	Thôn 11 Xã Ea Hiao, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	561198687096/A1	A251782	
54	NGUYỄN THỊ THÁI HƯƠNG	22/02/1992	054192012910	Xuân Ngọc Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561259005771/A1	B26005	
55	NGUYỄN QUỐC HUY	25/01/1986	056086012622	Đắc Lộc 1 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251412	
56	TRẦN HOÀNG ĐỨC HUY	11/11/1998	080098002260	95 Phan Văn Đạt Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh	Hợp lệ	560259000191/A1	A251413	
57	TRẦN MINH HUY	20/04/1989	056089001351	206/6/6 Lê Hồng Phong Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251719	
58	NGUYỄN THANH HUY	25/07/1985	056085002187	37 Yết Kiêu Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560093007585/A	A251553	
59	PHẠM VĂN HUY	09/10/2004	030204016282	Tổ 33 Hòn Chồng Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251838	
60	NGUYỄN MINH HUY	04/05/2002	049202014242	1/3 Bắc Sơn Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560202010710/A1	A251970	
61	NGUYỄN HOÀNG KHA	28/08/2001	056201005199	Thôn 3 Xã Bắc Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560244003581/A1	B26031	
62	NGUYỄN AN KHANG	22/02/2005	056205011008	Quang Thạnh Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560236005267/A1	A251332	
63	PHẠM VĂN KHÁNH	07/05/1990	036090017574	Xóm 11 Xã Minh Thái, Tỉnh Ninh Bình	Hợp lệ		A251144	
64	VÕ ANH KHOA	26/07/1996	056096009818	65 Vân Đồn Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560142009926/A1	A251986	
65	NGUYỄN VĂN KHOA	16/02/1997	056097001867	Thôn Trung Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251309	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
66	NGUYỄN VĂN KHOA	06/07/1981	056081006803	227Ka Tô Sơn Phước Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560040002166/A1	B26006	
67	NGUYỄN TUẤN KIẾT	05/09/2001	056201012271	2 Nguyễn Khuyển Phường Bắc Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	56021002853/A1	A251295	
68	BÙI XUÂN KÝ	24/11/1998	054098000926	KP Phước Hậu Phường Xuân Đài, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	560160010876/A1	B26007	
69	LÊ VĨNH LAM	05/03/1970	042070015883	Thôn 8 Xã Hương Phố, Tỉnh Hà Tĩnh	Hợp lệ	T344335/A1	A251527	
70	NGUYỄN THỊ MỸ LỆ	01/01/1972	051172007157	L47 Ô 25 Nguyễn Dữ P. Bắc Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	K844090/A1	A251024	
71	LÂM VƯƠNG MỸ LINH	31/12/1980	056180006390	122/5 Đồng Nai Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561024000307/A1	A251335	
72	ĐOÀN THỊ KIM LINH	04/11/2004	091304001386	Ấp Suối Mây Đặc khu Phú Quốc, Tỉnh An Giang	Hợp lệ	561233003076/A1	A251482	
73	NGUYỄN LÊ XUÂN LINH	12/06/2005	056305006604	46/31 Hùng Vương Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		B26008	
74	HUỲNH THỊ KIM LOAN	27/03/1982	056182006621	Như Xuân 1 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251998	
75	PHẠM TRƯƠNG DUY LUÂN	03/12/1994	056094013339	Thôn Lạc Ninh Xã Bắc Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AX910592/A1	A251416	
76	LÊ BÁ LUÂN	27/11/1987	056087000353	34 Ngô Gia Tự Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560073000032/A1	B26047	
77	TRẦN ĐỨC LƯƠNG	06/01/2000	066200015892	Tân Thắng Xã Ea Na, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	560207012812/A1	A251857	
78	NGUYỄN XUÂN LY	11/08/1993	056093001793	29/33 Trần Phú Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560149001994/A1	A251446	
79	ĐỖ ANH MINH	07/06/2000	056200000277	Thôn 4 Xã Diên Điền, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560184008934/A1	B26032	
80	NGUYỄN THỊ MÙI	02/10/1979	042179011318	Thôn Tân Thành Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	O889189/A1	A251336	
81	LÊ THỊ MƯỜI	06/05/1991	040191012377	09 Sao Biển Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	401107007653/A1	A251418	
82	TRẦN NI NA	15/03/2004	056304001002	Tổ 1, Hòa Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561229006773/A1	B26033	
83	HỒ XUÂN NAM	02/10/1995	042095017904	Thôn Yên Sơn Xã Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh	Hợp lệ		A251900	
84	NGUYỄN TẤN NAM	15/07/1988	056088003591	Tổ 5 Tây Nam Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560199003267/A1	B26009	
85	TRẦN THỊ BÉ NGÂN	09/08/1992	084192000210	120/80 Trường Chinh Phường Bảy Hiền, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp lệ	791138226576/A1	B26010	
86	TRẦN DUY NGHĨA	07/04/1980	056080001162	Tổ 5, Tháp Bà Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	`	A251940	
87	DƯƠNG HOÀI NGỌC	09/06/2000	056200012289	01 Lê Đại Hành Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251901	
88	NGUYỄN TÀI NGUYỄN	19/01/1996	056096010557	B5 C. Cư Vĩnh Phước Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560140007430/A1	A251310	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
89	PHAN TÂY NGUYỄN	17/11/2004	056204006396	Thôn Tây 3 Xã Diên Điền, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560238006060/A1	A251448	
90	TRẦN ĐỨC ĐĂNG NGUYỄN	23/06/1981	056081001314	71C Cù Lao Trung 2 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		B26011	
91	NGUYỄN NGỌC NHÂN	01/01/1997	049097007979	Mỹ Xuyên Xã Nam Phước, Thành phố Đà Nẵng	Hợp lệ	490154101526/A1	A251224	
92	NGUYỄN LÊ THÀNH NHÂN	02/08/2003	056203004355	Lô 65 Ô 21 Triệu Quang Phục Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		B26012	
93	LÊ YẾN NHI	23/04/1995	056195002587	Tổ 2 Xuân Phú Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561135002025/A1	A251701	
94	PHẠM THỊ HỒNG NHỊ	10/08/1985	054185008487	57/4 Lạc Bình, Thanh Minh Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	541052662021/A1	B26013	
95	LÊ THỊ NGỌC NHUNG	14/10/2002	056302001459	Thôn Nhĩ Sự Xã Hòa Trí, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561254003200/A1	A251973	
96	LÊ THỊ HOÀNG NHUNG	03/10/1983	046183016417	11A Đường P2 KDC Phú Nông Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	R876193/A1	A252062	
97	NGUYỄN THANH PHI	11/01/2004	056204006194	Thôn Tân Lâm Xã Hòa Trí, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560243011068/A1	B26014	
98	NGUYỄN HOÀI PHONG	13/12/1998	056098002324	Kb 250 Tổ Cù Lao Thượng Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		B26034	
99	LÊ THỊ XUÂN PHÚ	03/09/1992	054192000469	Thôn Đồng Bé Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	541141003139/A1	A251419	
100	PHÙNG ĐỨC PHÚC	20/04/2003	051203001152	Tổ 01 Phường Cẩm Thành, Tỉnh Quảng Ngãi	Hợp lệ	510233004530/A1	A251644	
101	TRẦN MINH PHÚC	26/06/2002	056202003672	Tổ 2 Vĩnh Diêm Trung Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		B26015	
102	HUỲNH THỊ MỸ PHƯỚC	28/06/1968	056168012439	Cc CT4B Vĩnh Diêm Trung Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		B26049	
103	NGÔ HỮU QUỐC	08/07/2000	056200013407	40 Yết Kiêu Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560197378765/A1	A251339	
104	NGUYỄN NGỌC QUÝ	09/04/1997	056097000484	Tân Hòa 2 Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560183009383/A1	A251312	
105	NGUYỄN THỊ LỆ QUYÊN	02/11/1981	054181009089	87/4 Trần Nhật Duật Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251422	
106	TRẦN NGỌC QUYÊN	23/04/2002	054202007609	Kp Phước Lương Phường Đông Hòa, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	540200003475/A1	B26035	
107	NGUYỄN THANH SANG	10/04/1986	054086010229	Kp Chí Thạnh Xã Tuy An Bắc, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	540136781773/A1	A251340	
108	ĐẶNG VĂN SINH	01/07/1994	056094011440	21 Đặng Huy Trứ Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560120001573/A1	A251904	
109	NGUYỄN MINH SƠN	06/12/2004	056204003756	28 Hẻm 2 Thái Phiên Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A252112	
110	NGUYỄN CÔNG SỸ	04/02/1999	042099005159	Thôn Quan Nam Xã Lộc Hà, Tỉnh Hà Tĩnh	Hợp lệ		A251388	
111	NGUYỄN VĂN SỸ	10/12/2000	038200022174	Thôn 5 Xã Xuân Tín, Tỉnh Thanh Hóa	Hợp lệ		A251775	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
112	NGUYỄN ĐỨC TÀI	09/05/2006	056206000094	17/14 KNM Nước Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560240004568/A1	A251452	
113	NGUYỄN MINH TÂM	03/10/1983	056083004233	Thôn Trung Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	Y886464/A1	A251341	
114	LÊ MINH TÂN	08/05/2000	056200009906	Thôn Đông Phường Đông Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560245000440/A1	A251314	
115	NGUYỄN NHẬT TÂN	26/09/1994	056094011536	85/14 Phương Sài Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560132002203/A1	B26016	
116	MAI QUỐC TÂN	23/05/1997	056097003071	Tổ 2 Xã Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560157062426/A	A251645	
117	PHAN NGỌC THẠCH	10/10/2000	056200010986	Thôn Láng Nhót Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251424	
118	NGUYỄN ĐỨC THẮNG	30/10/1999	040099011215	Mỹ Sơn Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	Hợp lệ	400196032241/A1	A251453	
119	NGUYỄN VĂN THANH	28/01/1991	040091091736	Thùy Tú Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251673	
120	TRỊNH VĂN THÀNH	11/09/1992	056092002850	139/2 Nguyễn Thái Học Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560117001580/A1	A251843	
121	ĐINH QUYẾT THÀNH	07/07/1998	056098010573	Ngọc Xã Bắc Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		B26079	
122	NGUYỄN NGỌC THANH THẢO	29/03/2007	056307011921	15 Đặng Tất Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251741	
123	LÊ NHẬT THẢO	03/02/2007	056307000009	14 Thoại Ngọc Hầu Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561252000571/A	A251796	
124	DƯƠNG NHẬT THẢO	27/06/1991	056191005393	39/3/9 Đường 2/4 Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AR178830/A1	A251264	
125	NGUYỄN THỊ BÍCH THẢO	21/04/1991	056191004441	Thanh Châu Phường Hòa Thắng, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AT220536/A1	A251342	
126	HUỲNH TÙNG THẢO	10/02/1998	056198002165	14/10B Vườn Dương Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561170003458/A1	A251675	
127	NGUYỄN HỮU THIÊN	25/06/1992	054092005813	Thôn Phú Bình Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AN796090/A1	B26036	
128	VÕ NGỌC MAI THIÊN	28/11/1996	056196011902	17 Võ Trứ Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561158003179/A1	B26037	
129	PHẠM TRƯỞNG NGỌC THIÊN	07/08/2001	079201008464	Tổ 3 Ấp 2 Xã Cù Chi, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp lệ	790229139907/A1	A251376	
130	PHAN THÀNH THIẾT	01/06/1972	056072002784	Thôn Tân Thủy Xã Nam Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	K854516/A1	B26017	
131	NGUYỄN TÂN THỊNH	21/03/1993	054093001648	19/1 Song Đình, Phú Trung 1 Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560221006875/A1	A251957	
132	LÝ THÁI THỊNH	20/05/1983	056083006377	67 Chùa Thiên Phú, Phú Vinh Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	U428844/A1	B26018	
133	NGUYỄN THÔN	18/01/2006	054206004758	Thôn Phong Niên Xã Phú Hòa 1, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	540249001670/A1	A251316	
134	THÁI THỊ THU	09/08/1991	040191027974	Thôn Phú Thạnh 2 Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AN058616/A1	A251959	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
135	LÊ NGUYỄN ANH THÙY	14/03/1996	056196000743	Dinh Thành 1 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561147002288/A1	A251908	
136	NGUYỄN VĂN TIẾN	01/01/1984	038084034139	Thôn Phụng Đoài Xã Trường Văn, Tỉnh Thanh Hóa	Hợp lệ	AV343526/A1	A251778	
137	VŨ MẠNH TIẾN	18/06/2006	056206003931	77/44/10 Nguyễn Chích Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560242007387/A1	B26047	
138	TRẦN PHAN PHÚC TIẾN	30/01/2003	056203013494	31 Thôn Trung Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560214006329/A1	B26019	
139	NGUYỄN THÀNH TÍN	14/11/1992	056092007823	Tổ 35 Sơn Hải Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560108008044/A1	A251425	
140	HOÀNG NGUYỄN MINH TOÀN	26/07/1991	056091008704	26/12 Hùng Vương Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560156009823/A1	A251982	
141	NGUYỄN MINH TỔNG	01/01/1988	056088012380	Thôn Xuân Phong Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AM402354/A1	A251426	
142	LÊ THỊ THU TRANG	06/11/1994	056194003090	Thôn Cư Thạnh Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561132000187/A1	A251320	
143	NGUYỄN TRUNG XUÂN TRÍ	30/06/1985	056085005690	Vinh Bình Xã Cam Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	Z170672/A1	A251321	
144	ĐOÀN ĐỨC TRỌNG	11/01/1999	056099008678	Thôn Xuân Mỹ Xã Bắc Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560178007129/A1	B26038	
145	TRỊNH THỦY TRÚC	15/01/1993	056193001789	582/10F Lê Hồng Phong Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	A251064	
146	LÊ NGỌC TRUNG	28/12/1993	056093002222	Phước Thượng Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251322	
147	NGUYỄN THÀNH TRUNG	24/03/1984	056084010877	377, CT6, KĐT Vĩnh Diêm Trung Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AC079955/A1	A251343	
148	ĐỖ QUANG TRUNG	26/09/1998	034098000629	Dinh Thành 01 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251582	
149	HUỲNH TRẦN TRUNG	16/05/2003	056203010212	67/2 Hoàng Văn Thụ Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560258000488/A1	B26020	
150	NGUYỄN HỮU TÚ	02/10/1993	056093004684	Tổ 5 Tháp Bà Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560240003019/A1	A251427	
151	NGUYỄN THỊ NGỌC TÚ	27/01/2002	056302009510	Thôn Xuân Tự 2 Xã Vạn Hưng, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561202005805/A1	A251985	
152	NGUYỄN NHẬT THANH TÚ	14/05/2004	056304005847	Tổ 13 Tây Nam Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561255000718/A1	B26039	
153	PHAN THANH TUẤN	10/10/2003	056203007081	115/10 Phương Sài Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		B26040	
154	BÙI ĐỨC TUẤN	19/04/1999	056099012091	4B Phong Châu Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560170005600/A1	B26021	
155	NGUYỄN THANH TÙNG	17/01/1982	075082005299	171/2 Kp7 Phường Hồ Nai, Tỉnh Đồng Nai	Hợp lệ		A251684	
156	ĐINH NAM TƯỜNG	18/01/1998	054098005708	Thôn Xuân phú Xã Tuy An Đông, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	560181010755/A1	B26041	
157	TRẦN THIÊN TƯỜNG	28/08/1997	056097011510	2/21A Trần Thị Tính Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	790160244953/A1	B26042	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
158	TRẦN THỊ NHƯ UYÊN	12/02/2000	056300003770	Tổ 14 Xã Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561186005163/A1	B26022	
159	BÙI KHẮC VIỆT	24/03/2004	056204013081	Xuân Lạc 2 P. Tây Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		A241727	
160	NGÔ HỮU VIỆT	22/11/2001	056201012570	40 Yết Kiêu Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560206012767/A1	A251345	
161	PHAN HOÀNG TUẤN VŨ	20/03/1991	056091002218	Thôn Láng Nhót Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251429	
162	NGUYỄN ANH VŨ	17/12/1991	056091015261	Văn Tứ Đông Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AM744739/A1	B26043	
163	NGUYỄN LÊ ANH VŨ	27/11/2001	056201004943	Thôn Phò Thiện Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	540202003206/A1	B26044	
164	PHẠM VĂN VŨ	20/11/1982	034082022319	497 Đường 2/4 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		B26045	
165	NGUYỄN ĐỨC VŨ	24/10/1995	042095001539	Tổ 1, Hòa Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560148006475/A1	B26023	
166	LÊ ĐÌNH ĐỨC VŨ	16/12/1976	056076017186	50B Trương Hán Siêu Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		B26076	
167	LÊ KỶ VƯƠNG	24/02/1985	056085001787	620/26 Lương Định Của Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251761	
168	DƯƠNG VƯƠNG	11/11/2004	056204007898	Ninh Tịnh Phường Đông Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560240009130/A1	A251601	
169	NGÔ LÊ VY	22/08/2003	056303001779	40 Yết Kiêu Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561242004299/A1	A251346	
170	NGUYỄN HOÀNG YÊN	17/07/2003	058203002018	Thôn Ninh Quý 2 Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251347	
171	LÊ THỊ YẾN	06/04/1984	056184006789	TDP Phú Thọ 3 Phường Đông Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251631	

PHỤ LỤC VIII

(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an)

Mẫu số 05

DANH SÁCH THÍ SINH CÓ GIẤY PHÉP LÁI XE QUÁ THỜI HẠN SỬ DỤNG DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1086/QĐ-CAT-CSGT ngày 02/02/2026 của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh hoặc hộ chiếu	Nơi cư trú	Hạng giấy phép lái xe	Số giấy phép lái xe	Cơ quan quản lý giấy phép lái xe	Ngày hết hạn GPLX	Lý do sát hạch	Nội dung sát hạch	Ghi chú
1	HÀ QUANG BÌNH	16/12/1970	034070022326	15/12 Lương Thế Vinh,Tổ 2 P.Thịnh, P. Nam Nha Trang, T. Khánh Hòa	C1	560151000716	Khánh Hòa	29/1/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
2	NGUYỄN VIỆT CƯỜNG	30/4/1982	056082003045	15A/3 Đường Hoàng Diệu, P. Nha Trang, T. Khánh Hòa	C1	AU433999	Khánh Hòa	23/4/2022	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD từ 1 năm trở lên	SH lại L+H+D	
3	BÙI ĐỨC CƯỜNG	18/5/1980	056080008513	Lô 47 Ô 11,Tổ 13 Đường Đệ, P. Bắc Nha Trang, T. Khánh Hòa	A.03, B.01	560103001280	Khánh Hòa	06/03/2024	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD từ 1 năm trở lên	SH lại L+H+D	
4	LƯƠNG CÔNG DANH	26/4/1988	056088012932	Thôn Lập Định 2, X. Cam Lâm, T. Khánh Hòa	C1	560111001773	Khánh Hòa	17/4/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
5	PHẠM THÀNH ĐỒNG	4/3/1992	056092001195	Thôn Gò Sần, X. Nam Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	A.03, C1	680157003851	Khánh Hòa	6/10/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
6	LÊ TRỌNG DŨ	13/12/1997	074097007979	Tổ 8 Đồng Sạc, P. Bình Cơ, TP. Hồ Chí Minh	C1	740153021607	Bình Dương	29/12/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
7	NGÔ VĂN DŨNG	20/10/1988	066088004508	66/2 Nguyễn Thái Học, P. Nha Trang, T. Khánh Hòa	C1	560114002108	Khánh Hòa	29/6/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
8	NGUYỄN MINH HẢI	1/6/1969	054069009467	Tổ 13 Đường Đệ, P. Bắc Nha Trang, T. Khánh Hòa	C1	560110002889	Khánh Hòa	27/11/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
9	NGUYỄN THỌ KIM HẰNG	18/6/1983	056183011501	03 Cô Bắc, P. Nha Trang, T. Khánh Hòa	B	561115000704	Khánh Hòa	18/12/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
10	NGUYỄN VĂN HẬU	21/1/1996	056096011439	Thanh Mỹ, X. Tân Định, T. Khánh Hòa	C1	560158000696	Khánh Hòa	29/1/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
11	LÊ NGỌC HIẾU	19/4/1991	056091014275	Tân Đảo, X. Nam Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	A.03, C1	560116003136	Khánh Hòa	23/12/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
12	CAO XUÂN HIẾU	17/4/1976	056076014445	Tổ 8 Vĩnh Châu, P. Tây Nha Trang, T. Khánh Hòa	A.03, B	560116002498	Khánh Hòa	11/9/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
13	NGUYỄN VIỆT HÓA	2/8/1985	056085007976	Xuân Hòa 1, P. Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	C1	560159063049	Khánh Hòa	1/12/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
14	KHÔNG HÒA	10/5/1967	056067003932	04 Nguyễn Thái Học, P. Nha Trang, T. Khánh Hòa	A.03, C1	560000000504	Khánh Hòa	5/1/2026	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
15	PHẠM XUÂN HÒA	6/7/1982	056082011487	Bình Thành, X. Tân Định, T. Khánh Hòa	B	560120002310	Khánh Hòa	16/12/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
16	LÊ MINH HOÀNG	12/7/1973	056073009920	Nhĩ Sự, X. Hòa Trí, T. Khánh Hòa	C1	560122002330	Khánh Hòa	17/12/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
17	TRẦN THANH HUẤN	6/11/1982	037082011020	76/1A Đường 10, Khu Phố 50, P. Tam Bình, TP. Hồ Chí Mìn	Am, B	560158060906	Khánh Hòa	1/10/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
18	CAO VIỆT HÙNG	6/7/1977	064077003965	58 Thái Nguyên, P. Tây Nha Trang, T. Khánh Hòa	C1	560106001814	Khánh Hòa	14/10/2024	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD từ 1 năm trở lên	SH lại L	
19	LÊ XUÂN HUY	9/2/1978	056078013210	Thôn Phú Ân Nam 2, X. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	A.03, C1	560069001506	Khánh Hòa	16/9/2024	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD từ 1 năm trở lên	SH lại Đ	
20	PHẠM TUẤN LANH	2/5/1983	084083003799	02 Trần Nhật Duật, P. Nha Trang, T. Khánh Hòa	C1	790150148410	TP. Hồ Chí Minh	30/7/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
21	CA THUY MỸ LINH	25/3/1983	056183001320	Thôn Phú Khánh Trung, X. Diên Lạc, T. Khánh Hòa	A.03, B	561031000132	Khánh Hòa	06/01/2026	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
22	NGUYỄN DƯƠNG KIỀU ÁI LINH	14/7/1987	056187002494	Phú Nông, P. Tây Nha Trang, T. Khánh Hòa	B	AV908670	Khánh Hòa	19/11/2022	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD từ 1 năm trở lên	SH lại L+H+D	
23	TRƯƠNG HOÀNG LONG	6/5/1986	056086012577	67 Ngô Gia Tự, P. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Am, B	560055001260	Khánh Hòa	09/11/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
24	NGUYỄN THÀNH LUÂN	1/6/1995	056095007263	Thôn Bình Sơn, X. Bắc Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	A.03, C1	790145808846	TP. Hồ Chí Minh	27/10/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
25	PHẠM HỒNG MẠNH	20/10/1975	036075025400	27 Tổ 2 Vĩnh Thành, P. Bắc Nha Trang, T. Khánh Hòa	B	560064001547	Khánh Hòa	20/9/2024	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD từ 1 năm trở lên	SH lại L+H+D	
26	NGUYỄN VĂN NGỌC	21/5/1982	045082003175	48A Mạc Đĩnh Chi, P. Nha Trang, T. Khánh Hòa	C1	560150063103	Khánh Hòa	4/12/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
27	VÕ HOÀNG MINH NGUYỄN	11/10/1991	056091001822	19/1 Võ Trứ, P. Nha Trang, T. Khánh Hòa	A.03, B	560108005100	Khánh Hòa	17/11/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	

28	TRƯƠNG NHÌ	28/11/1965	056065001685	72 Núi Một, P. Nha Trang, T. Khánh Hòa	B	560060000391	Khánh Hòa	17/2/2024	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD từ 1 năm trở lên	SH lại L+H+D	
29	NGUYỄN TƯƠNG NHƯ	24/4/1976	056076000503	TDP 15, X. Vạn Ninh, T. Khánh Hòa	B	560155060200	Khánh Hòa	27/8/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
30	NGUYỄN VĨNH PHÚC	10/9/1964	056064019611	Thôn Tân Đức Tây, X. Vạn Ninh, T. Khánh Hòa	C1	560963000269	Khánh Hòa	21/5/2024	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD từ 1 năm trở lên	SH lại H	
31	ĐẶNG VĂN PHỤNG	27/11/1976	056076018591	Thôn Cát Lợi, P. Bắc Nha Trang, T. Khánh Hòa	B	560101002386	Khánh Hòa	30/12/2024	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
32	TRẦN VĂN PHƯƠNG	6/10/1985	031085015708	TDP Phú Trung, P. Cam Ranh, T. Khánh Hòa	A.03, C1	560113001810	Khánh Hòa	24/4/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
33	TRẦN VIỆT QUỐC	19/7/1985	042085000872	331/6 Lê Hồng Phong, T.1 Phước Tín, P. Nam Nha Trang, T. Khánh Hòa	C1	560142003175	Khánh Hòa	14/12/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
34	NGUYỄN THỊ NGỌC QUYÊN	2/9/1982	056182012405	STH21a.29 Đường 13 KĐT L.H.Phong 2, P. Nam Nha Trang, T. Khánh Hòa	B	561118000635	Khánh Hòa	23/10/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
35	TRẦN THỊ MINH TÂM	15/4/1978	056178007069	Tổ Dân Phố 09, X. Vạn Ninh, T. Khánh Hòa	B.01	AU432354	Khánh Hòa	28/3/2022	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD từ 1 năm trở lên	SH lại L+H+D	
36	BÙI HỒNG THÁI	24/5/1992	056092001321	272/1 Lê Hồng Phong, P. Nam Nha Trang, T. Khánh Hòa	C1	AR179361	Khánh Hòa	14/4/2016	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD từ 1 năm trở lên	SH lại Đ	
37	ĐINH NGỌC THANH	7/9/1987	068087008941	Đồng Anh 2, X. Nam Ban Lâm Hà, T. Lâm Đồng	B	560157060194	Khánh Hòa	27/8/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
38	NGUYỄN VĂN THIÊN	5/2/1975	052075006670	33 Võ Thị Sáu, TDP Nghĩa Đông, X. Cam Lâm, T. Khánh Hòa	C1	560150063013	Khánh Hòa	1/12/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
39	LÊ CHÂU HÙNG THỊNH	28/2/1993	067093002626	Thôn 3, Tầm Thắng, X. Cư Jút, T. Lâm Đồng	A.03, B	520134014413	Gia Lai	13/10/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
40	TÔN THƠM	8/11/1973	056073002846	Thôn Võ Tánh 2, P. Bắc Nha Trang, T. Khánh Hòa	C1	560101004870	Khánh Hòa	1/10/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
41	NGUYỄN VĂN THỤ	23/3/1980	026080001343	Thôn Yên Thái, X. Sông Lô, T. Phú Thọ	C1	560209002149	Khánh Hòa	9/3/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
42	ĐẬU THỊ THƯƠNG	10/9/1986	038186049343	108/10B1 Võ Trứ, P. Nha Trang, T. Khánh Hòa	C1	561155005093	Khánh Hòa	23/12/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
43	TRẦN NGỌC TOÀN	19/3/1980	056080003314	9 Lê Quý Đôn, P. Nha Trang, T. Khánh Hòa	C1	560115003261	Khánh Hòa	5/1/2026	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
44	LÊ THỊ CAO TRẢ	12/12/1993	056193014172	Tổ DP Lợi Phú, P. Cam Linh, T. Khánh Hòa	B.01	561121000097	Khánh Hòa	23/5/2024	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD từ 1 năm trở lên	SH lại L	
45	NGUYỄN QUỐC TRÂM	4/10/1968	056068005746	KA36 Cù Lao Thượng, P. Bắc Nha Trang, T. Khánh Hòa	A.03, B	560040001248	Khánh Hòa	05/06/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
46	PHẠM ĐÌNH TRUNG	4/1/1975	044075002876	15A/3 Đường Hoàng Diệu, P. Nha Trang, T. Khánh Hòa	C1	AU433999	Khánh Hòa	23/4/2022	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD từ 1 năm trở lên	SH lại L+H+D	
47	NGUYỄN HOÀNG TỬ	12/12/1981	056081004927	Lương Sơn 3, P. Bắc Nha Trang, T. Khánh Hòa	C1	560094001111	Khánh Hòa	3/4/2024	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD từ 1 năm trở lên	SH lại L	
48	ĐỖ THỊ THANH TÚ	12/1/1983	031183024201	A14.08 Tầng 14 Quốc Cường Gia Lai, P. Tân Hưng, TP. Hồ Chí Minh	A.03, C1	791103226537	TP. Hồ Chí Minh	23/3/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
49	PHAN THANH TÙNG	14/11/1994	045094008644	Tờ 35 Phước Lợi, P. Nam Nha Trang, T. K	A.03, C1	460157000155	Thừa Thiên Huế	25/2/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
50	LÊ VĂN VIÊN	25/2/1977	056077001657	63/6 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Nha Trang, T. Khánh Hòa	C1	560108004011	Khánh Hòa	11/6/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
51	NGUYỄN TRẦN KHÁNH VĨNH	1/1/1988	056088014571	882 Đường 23/10, P. Tây Nha Trang, T. Khánh Hòa	C1	560107004722	Khánh Hòa	10/9/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
52	PHẠM HÀN VŨ	14/11/1984	064084001877	Cửu Lợi 2, X. Cam Lâm, T. Khánh Hòa	B	560150000184	Khánh Hòa	10/4/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
53	HOÀNG TÔN VŨ	30/10/1986	056086006906	96B4 Trần Phú, P. Nha Trang, T. Khánh Hòa	B	560152061332	Khánh Hòa	1/10/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	
54	NGUYỄN HOÀNG NGỌC VƯƠNG	30/7/1977	058077001617	KP1, P. Phan Rang, T. Khánh Hòa	A.03, C1	580061000246	Ninh Thuận	23/6/2024	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD từ 1 năm trở lên	SH lại L+Đ	
55	LỤC HUỖNH NHẬT YẾN	19/12/1980	056180003409	51B Lê Hồng Phong, P. Nha Trang, T. Khánh Hòa	A.03, C1	561109000907	Khánh Hòa	18/9/2025	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD dưới 1 năm	SH lại L	

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1086/QĐ-CAT-CSGT ngày 02/02/2026 của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	LÊ ĐỨC ANH	23/8/1991	052091015867	Đường Số 6, KĐT Lê Hồng Phong 2, P. Nam Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	C	A251515	Hạng D - SH lại Đường
2	TRƯƠNG VĂN BIÊN	21/5/1985	06085000090	Pi Nặng Xà A,Tổ 2, X. Khánh Vĩnh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	C	0000571	Hạng D - SH lần đầu
3	PHẠM CƯỜNG	20/9/1986	056086012586	Phước Tân, P. Nam Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	D2	00839	Hạng D - SH lại Hình + Đường
4	PHÙNG KHẮC CƯỜNG	28/3/1984	056084013708	52/144 Trần Phú, TP. Nha Trang,T. Khánh Hòa	Hợp lệ	C	0000414	Hạng D - SH lần đầu
5	HUỲNH XUÂN CỬU	25/8/1982	056082007552	Đồng Môn 4, X. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	D2	00840	Hạng D - SH lại Hình + Đường
6	TRÀ QUANG DUY	15/9/1997	056097003902	Tân Thành, P. Bắc Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	C	0000572	Hạng D - SH lần đầu
7	NGUYỄN HOÀNG BẢO DUY	17/3/1994	068094006345	75A Đồng Đa, P. Xuân Hương - Đà Lạt, T. Lâm Đồng	Hợp lệ	A1,C	0000415	Hạng D - SH lần đầu
8	TRỊNH QUỐC HÂN	5/2/1995	056095003604	TDP Nghĩa Phú, P. Bắc Cam Ranh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	C	0000416	Hạng D - SH lần đầu
9	TRẦN TRUNG HIỆP	16/12/1996	056096012283	15 Tô Vĩnh Diện, P. Tây Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	C	0000417	Hạng D - SH lần đầu
10	ĐINH PHÚ AN HUY	29/5/1996	056096005337	Vĩnh Cát, X. Suối Hiệp, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	C	0000573	Hạng D - SH lần đầu
11	TRẦN VĂN NAM	13/4/1991	066091002239	Thôn 2, X. Dang Kang, T. Đắk Lắk	Hợp lệ	C	56003-20251004112133470	Hạng D - SH lần đầu
12	LÊ QUỐC NAM	19/5/1992	056092010307	Thôn Đông 3, X. Diên Điền, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	C	56003-20251004111856810	Hạng D - SH lần đầu
13	LÊ HOÀI NAM	24/1/1989	056089003169	Tổ 17 Vĩnh Hội, P. Tây Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	A1,C	56003-20251004111230887	Hạng D - SH lần đầu
14	LÊ THANH PHONG	28/11/1993	056093013564	TDP 3 Đông Hà, P. Đông Ninh Hòa, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	C	0001219	Hạng D - SH lần đầu
15	NGUYỄN NHẬT TÂN	5/2/1991	072091008807	6/2 Lữ Gia, P. Lâm Viên - Đà Lạt, T. Lâm Đồng	Hợp lệ	C	0000418	Hạng D - SH lần đầu
16	TRẦN LÊ BẢO THÁI	6/6/1981	056081006847	58/27A đường Đặng Lộ, P. Bắc Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	B2	A251195	Hạng D2 - SH lại Hình
17	HỨA THANH TÙNG	29/6/1988	08088007636	42 Hồ Xuân Hương, P. Lâm Viên - Đà Lạt, T. Lâm Đồng	Hợp lệ	C	0000574	Hạng D - SH lần đầu
18	PHẠM TRẦN THỂ VỸ	12/8/1996	056096001631	Tổ 11 Hòa Trung, P. Bắc Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	C	A250020	Hạng D - SH lại Hình + Đường
19	HUỲNH TRUNG Ý	30/5/1988	056088014596	Thôn Nam 1, X. Diên Điền, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	C	0001220	Hạng D - SH lần đầu